

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ĐẢNG ỦY SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 3 năm 2019

Số 852-CV/ĐU

Về việc thực hiện báo cáo phục vụ
đoàn kiểm tra Ủy ban Kiểm tra Thành ủy

Kg: Ông, Minh, Chi' Tao
báo cáo

ĐẢNG BỘ TRƯỞNG CĐKT LÝ TỰ TRỌNG	
CV ĐẾN	Số: 181
	Ngày: 18/3/2019
	Chuyển:
	Lưu hồ sơ:

Kính gửi: **Các Đảng bộ, Chi bộ cơ sở trực thuộc**

Thực hiện Quyết định số 266-QĐ/UBKTTU ngày 04 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy về kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng và kiểm tra tài chính Đảng đối với Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo;

Thời gian làm việc của Đoàn Kiểm tra Ủy ban Kiểm tra Thành ủy sẽ diễn ra từ ngày 06/3/2019 đến 16/5/2019. Trong thời gian làm việc, Đoàn Kiểm tra sẽ làm việc, tiếp xúc hồ sơ của Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo và kiểm tra 02 đơn vị trực thuộc;

Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị đồng chí bí thư đảng bộ, chi bộ cơ sở chuẩn bị hồ sơ và báo cáo việc thực hiện theo đề cương đính kèm và gửi về Văn phòng Đảng ủy trước ngày 19/03/2019.

Rất mong các đồng chí thực hiện đầy đủ theo yêu cầu.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên (để thực hiện),
- Đ/c Lê Hồng Sơn – Bí thư (để báo cáo),
- Lưu VP.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Huỳnh Long

Kg: Ông, Thầy Nhân, Cô Hồng, Thầy Việt Huệ, Hiệp giúp; Thầy Nhân ký hợp SC.
Cảm ơn Thầy Cô

18/3/19.


K. Nis

ĐỀ CƯƠNG

Hướng dẫn báo cáo kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng và kiểm tra tài chính đảng

*(kèm theo Công văn số 852-CV/ĐU ngày 14-3-2019
của Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo)*

Thực hiện Kế hoạch kiểm tra ban hành kèm theo Quyết định số 266-QĐ/UBKTTU, ngày 04 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy về kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng và kiểm tra tài chính Đảng đối với Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo; Đoàn Kiểm tra hướng dẫn nội dung kiểm tra để Ban Thường vụ Đảng ủy và Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Sở chuẩn bị như sau:

I. Khái quát đặc điểm, tình hình:

- Sơ lược tổ chức đảng:
- Kết quả phân tích chất lượng tổ chức đảng năm 2018.

II. Nội dung báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong đảng

1. Đối với cấp ủy

1.1. Về lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát

- Kết quả quán triệt, triển khai và chỉ đạo các tổ chức Đảng cấp dưới tổ chức học tập, quán triệt Điều lệ Đảng, Chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên và cấp mình về công tác kiểm tra, giám sát (số cuộc triển khai/đảng viên tham dự). Việc tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết, quyết định, chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát của cấp trên và cấp mình.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện; chỉ đạo các tổ chức Đảng cấp dưới tổ chức học tập, quán triệt và tổ chức thực hiện Quy định số 1374-QĐ/TU, ngày 01 tháng 12 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành ủy quy định quy trình giải quyết thông tin phản ánh liên quan các tập thể, cá nhân suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Việc xây dựng quy chế làm việc của Đảng ủy; xây dựng và triển khai thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa nhiệm kỳ 2015 - 2020 và năm 2018;

- Việc chỉ đạo xây dựng, củng cố, kiện toàn về tổ chức và hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và cơ sở (nhân sự đủ hay thiếu? việc tổ chức tập huấn nghiệp vụ? tình

hình hoạt động? định kỳ làm việc với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy để nghe báo cáo những vấn đề cần giải quyết?).

1.2. Về tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo Điều 30 của Điều lệ Đảng (về đảng bộ, chi bộ)

- Số cuộc kiểm tra, giám sát từ tháng 01 năm 2018 đến ngày 31 tháng 12 năm 2018; hình thức kiểm tra, giám sát (lập đoàn kiểm tra, kế hoạch, hướng dẫn, phân công thành viên cấp ủy chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát, kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất, giám sát thường xuyên, giám sát chuyên đề).

- Nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào những lĩnh vực nào? (kiểm tra, giám sát việc quán triệt các chủ trương, nghị quyết của Đảng và Pháp luật Nhà nước; việc tổ chức thực hiện các quyết định của cấp mình và cấp dưới; việc thực hiện các nguyên tắc tổ chức của Đảng; việc giữ gìn đoàn kết nội bộ, ...).

- Đối tượng kiểm tra, giám sát cụ thể là những tổ chức, cá nhân nào?

- Đánh giá kết quả sau khi kiểm tra, giám sát (ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân) và những vấn đề cần quan tâm lãnh đạo, chấn chỉnh.

2. Đối với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy (dành cho đảng bộ)

Kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo Điều 32 của Điều lệ Đảng

a) Việc xây dựng, triển khai thực hiện chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa nhiệm kỳ 2015 - 2020 và năm 2018 của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy (Nêu số, ngày, tháng, năm ban hành văn bản với nội dung cụ thể từng loại văn bản).

b) Số cuộc kiểm tra, giám sát từ tháng 01 năm 2018 đến ngày 31 tháng 12 năm 2018. Trong đó:

+ Số cuộc kiểm tra đảng viên và tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm, kết quả kiểm tra.

+ Số cuộc kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng, kết quả kiểm tra.

+ Số cuộc giám sát đảng viên (trong đó số cấp ủy viên cùng cấp, cán bộ diện cấp ủy cùng cấp quản lý và tổ chức đảng cấp dưới). Nội dung giám sát: Về thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, nghị quyết của cấp ủy và đạo đức lối sống ... kết quả giám sát. Số vụ việc chuyển qua kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm (nếu có).

+ Số cuộc kiểm tra tài chính đảng đối với bộ phận có liên quan và kiểm tra việc thu, nộp, sử dụng đảng phí đối với các tổ chức đảng cấp dưới, kết quả kiểm tra.

c) Đơn thu tổ cáo từ tháng 01 năm 2018 đến ngày 31 tháng 12 năm 2018:

+ Số đơn đã nhận, trong đó: Đơn có tên, mạo tên, giấu tên.

+ Số đơn đã giải quyết, kết quả giải quyết.

+ Số đơn chưa giải quyết, nguyên nhân.

d) Tổng số đơn thư khiếu nại kỷ luật đảng.

+ Số đơn đã giải quyết, kết quả giải quyết.

+ Số đơn chưa giải quyết, nguyên nhân.

e) Việc lập và lưu trữ hồ sơ kiểm tra, giám sát.

g) Những thuận lợi, khó khăn, kiến nghị có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát.

3. Việc thi hành kỷ luật trong Đảng tại Đảng bộ

Chi bộ, đảng bộ cơ sở thi hành kỷ luật:

- Tổng số tổ chức đảng, đảng viên vi phạm phải thi hành kỷ luật, nội dung vi phạm, hình thức xử lý.

- Số tổ chức đảng, đảng viên vi phạm đến mức kỷ luật nhưng chưa thi hành kỷ luật, nguyên nhân.

- Nhận xét, đánh giá về phương châm, nguyên tắc, thủ tục, nội dung, hình thức, thẩm quyền trong xem xét, thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng và đảng viên vi phạm.

III. Nội dung báo cáo tài chính đảng năm 2018:

- Thu đảng phí, thu khác...: Việc quản lý thu nộp đảng phí của các chi bộ, đảng bộ cơ sở; Thu năm 2017 chuyển sang; Thu trong năm 2018; Thu khác; Việc lập dự toán, sử dụng, quyết toán theo Quyết định số 99-QĐ/TW. (đính kèm số liệu)

- Về chi đảng phí: Việc thực hiện chi, trích nộp và báo cáo quyết toán đảng phí; Việc sử dụng, quyết toán theo Quyết định số 99-QĐ/TW (đính kèm số liệu)

- Về thực hiện chứng từ kế toán, lưu trữ; về thực hiện ghi chép các loại sổ

IV. Nhận xét

1. Những mặt làm được:

2. Những mặt hạn chế:

Về thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng:

+ Cấp ủy

+ Ủy ban kiểm tra đảng ủy

Công tác tài chính đảng

+ Về công tác quản lý:

+ Về nghiệp vụ: